

Công ty TNHH Bảo hiểm Liberty

Báo cáo tài chính tóm tắt

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018



Công ty TNHH Bảo Hiểm Liberty

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính tóm tắt	1 - 2
Bảng cân đối kế toán tóm tắt	3
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt	4
Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty	5

Số tham chiếu: 60752645/20161983-BCTT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: Hội đồng thành viên Công ty TNHH Bảo hiểm Liberty

Báo cáo tài chính tóm tắt, được lập ngày 22 tháng 3 năm 2019 và được trình bày từ trang 3 đến trang 5, bao gồm bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Công ty TNHH Bảo hiểm Liberty ("Công ty") đã được kiểm toán và các chỉ tiêu tài chính cơ bản được tính toán dựa trên số liệu của các báo cáo này. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đầy đủ này tại Báo cáo kiểm toán lập ngày 22 tháng 3 năm 2019. Báo cáo tài chính đầy đủ này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính đầy đủ của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt theo các quy định tại Khoản 1, Điều 35 Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên


Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 - "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán, đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán, phù hợp với các quy định tại Khoản 1, Điều 35 Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 bởi Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam




Trịnh Hoàng Anh
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2071-2018-004-1


Trần Thị Thu Hiền
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2487-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2019

Công ty TNHH Bảo hiểm Liberty

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT
ngày 31 tháng 12 năm 2018


B02-CBTT

VND

STT	CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
	TÀI SẢN		
I.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	860.287.866.567	865.747.713.760
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền	117.240.753.702	153.048.259.101
2.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	512.526.443.944	441.167.577.999
3.	Các khoản phải thu ngắn hạn	73.566.884.407	84.513.214.233
4.	Tài sản ngắn hạn khác	24.844.646.287	23.373.668.563
5.	Tài sản tái bảo hiểm	132.109.138.227	163.644.993.864
II.	TÀI SẢN DÀI HẠN	455.241.407.886	379.314.587.664
1.	Các khoản phải thu dài hạn	9.170.752.570	9.154.592.570
2.	Tài sản cố định	4.814.157.428	7.267.344.311
	<i>Nguyên giá</i>	69.865.935.943	70.702.933.211
	<i>Khấu hao lũy kế</i>	(65.356.321.055)	(63.899.266.043)
	<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	304.542.540	463.677.143
3.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	434.638.828.888	360.623.396.892
4.	Tài sản dài hạn khác	6.617.669.000	2.269.253.891
III.	TỔNG TÀI SẢN	1.315.529.274.453	1.245.062.301.424
	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
IV.	NỢ PHẢI TRẢ	663.047.054.086	667.720.527.287
1.	Nợ ngắn hạn	662.179.493.481	666.823.662.515
2.	Nợ dài hạn	867.560.605	896.864.772
V.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	652.482.220.367	577.341.774.137
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	1.204.072.000.000	1.204.072.000.000
2.	Quỹ dự trữ bắt buộc	6.530.352.421	2.773.330.109
3.	Lỗi lũy kế	(558.120.132.054)	(629.503.555.972)
VI.	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.315.529.274.453	1.245.062.301.424

CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Hợp đồng chưa phát sinh trách nhiệm - VND	14.263.054.905	11.054.783.551
Ngoại tệ - Đô la Mỹ	4.370.656,77	3.697.441,78


Bà Lý Bội Lang
Người lập

  
Bà Nguyễn Thùy Dung
Đại diện pháp luật

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2019

Công ty TNHH Bảo hiểm Liberty

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

B02-CBTT

VND

STT	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
1.	Tổng doanh thu	618.250.968.115	598.480.400.232
	Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	563.269.115.805	539.460.310.355
	Doanh thu hoạt động tài chính	52.762.642.288	58.219.064.612
	Thu nhập khác	2.219.210.0221	801.025.265
2.	Tổng chi phí	(530.053.746.385)	(543.730.692.995)
	Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(380.493.121.840)	(383.975.084.044)
	Chi phí hoạt động tài chính	(6.413.096.657)	(10.096.740.143)
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(142.978.650.262)	(149.658.868.808)
	Chi phí khác	(168.877.626)	-
3.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	88.197.221.730	54.749.707.237
4.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	(18.490.810.042)	-
5.	Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	5.434.034.542	-
6.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	75.140.446.230	54.749.707.237

Ly

Dung



Bà Lý Bội Lang
Người lập

Bà Nguyễn Thùy Dung
Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thùy Dung
Đại diện pháp luật

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2019

Công ty TNHH Bảo hiểm Liberty

CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

B02-CBTT

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
1.	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	0,37	0,62
	Tài sản lưu động/Tổng tài sản	%	65,39	69,53
2.	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	50,40	53,63
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	49,60	46,37
3.	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,95	0,89
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,30	1,30
4.	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	6,70	4,40
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	14,27	9,15
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	13,52	9,48

la

Bà Lý Bội Lang
Người lập

Bà Nguyễn Thùy Dung
Giám đốc Tài chính kiêm Kế
toán trưởng

Bà Nguyễn Thùy Dung
Đại diện pháp luật



Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2019